BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 852 /QĐ-LĐTBXH	*Hà Nội, ngày 6 tháng 7 năm 2012*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Người có công và Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Người có công và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - Cơ quan Trung ương của các đoàn thể; - Cục Kiểm soát TTHC; - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Lưu: VT, Cục NCC.	**BỘ TRƯỞNG** **(*Đã ký*)** **Phạm Thị Hải Chuyền**

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-LĐTBXH ngày tháng năm 2012)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực
I	**Thủ tục hành chính cấp xã**	
1	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.	Người có công
2	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.	Người có công

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục "Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến":

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: thanh niên xung phong hoặc thân nhân của thanh niên xung phong (trường hợp thanh niên xung phong đã từ trần) nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

+ Bước 2: Uỷ ban nhân dân cấp xã tổ chức hội nghị và lập biên bản xác nhận, tổng hợp hồ sơ xét hưởng chế độ trợ cấp, gửi Uỷ ban nhân dân cấp huyện.

+ Bước 3: Uỷ ban nhân dân cấp huyện (Phòng Nội vụ) kiểm tra, tổng hợp hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (qua Sở Nội vụ).

+ Bước 4: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xét duyệt, tổng hợp hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để ra quyết định trợ cấp cho thanh niên xung phong.

- ***Cách thức thực hiện****:* Nộp hồ sơ trực tiếp

- Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ bao gồm:

1. Một trong các giấy tờ sau đây chứng minh là thanh niên xung phong (là bản chính hoặc bản sao có chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp xã):

a) Lý lịch cán bộ hoặc lý lịch đảng viên khai trước ngày Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14/4/1999 có hiệu lực thi hành.

b) Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp trước khi thanh niên xung phong trở về địa phương như: Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị quản lý thanh niên xung phong; Giấy chuyển thương, chuyển viện, phiếu sức khoẻ; Giấy khen trong thời gian tham gia lực lượng thanh niên xung phong; Giấy chứng nhận tham gia thanh niên xung phong; Giấy điều động công tác, bổ nhiệm, giao nhiệm vụ.

c) Trường hợp thanh niên xung phong không còn một trong các giấy tờ quy định tại điểm a và b nêu trên thì phải nộp bản khai có chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi tham gia thanh niên xung phong (bản chính). Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xác nhận bản khai đối với đối tượng là người địa phương đi thanh niên xung phong nhưng hiện đang đăng ký hộ khẩu thường trú ở địa phương khác.

2. Bản khai cá nhân lập theo mẫu số 1A (đối với thanh niên xung phong còn sống), mẫu số 1B (đối với thanh niên xung phong từ trần) .

- Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày đối tượng nộp đủ hồ sơ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thanh niên xung phong hoặc thân nhân của thanh niên xung phong.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Uỷ ban nhân dân xã, Phòng Nội vụ, Sở Nội vụ, Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hưởng trợ cấp của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- Lệ phí: không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu bản khai cá nhân đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong (mẫu số 1A), mẫu bản khai cá nhân đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung

phong đã từ trần (mẫu số1B), mẫu biên bản xác nhận và đề nghị giải quyết chế độ đối với thanh niên xung phong (mẫu số 02) ban hành kèm theo Thông tư Liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BVN-BTC ngày 16/4/2012 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Thanh niên xung phong tập trung tham gia kháng chiến trong thời gian từ ngày 15 tháng 7 năm 1950 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương mà không thuộc diện hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động, chế độ bệnh binh, chế độ thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

+ Thanh niên xung phong không thuộc các đối tượng sau:

- Đối tượng đã được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14/4/1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách đối với Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ.

- Đối tượng đã được tính thời gian tham gia thanh niên xung phong để hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước; Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương và Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ qui định về chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.

+ Thông tư Liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BVN-BTC ngày 16/4/2012 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Thủ tục "Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến":

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: thanh niên xung phong nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

+ Bước 2: Uỷ ban nhân dân cấp xã tổ chức hội nghị và lập biên bản xác nhận, tổng hợp hồ sơ xét hưởng chế độ trợ cấp, gửi Uỷ ban nhân dân cấp huyện.

+ Bước 3: Uỷ ban nhân dân cấp huyện (Phòng Nội vụ) kiểm tra, tổng hợp hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (qua Sở Nội vụ).

+ Bước 4: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xét duyệt, tổng hợp hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để ra quyết định trợ cấp cho thanh niên xung phong.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp

- Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ bao gồm:

1. Một trong các giấy tờ sau đây chứng minh là thanh niên xung phong (là bản chính hoặc bản sao có chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp xã):

a) Lý lịch cán bộ hoặc lý lịch đảng viên khai trước ngày Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14/4/1999 có hiệu lực thi hành.

b) Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp trước khi thanh niên xung phong trở về địa phương như: Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị quản lý thanh niên xung phong; Giấy chuyển thương, chuyển viện, phiếu sức khoẻ; Giấy khen trong thời gian tham gia lực lượng thanh niên xung phong; Giấy chứng nhận tham gia thanh niên xung phong; Giấy điều động công tác, bổ nhiệm, giao nhiệm vụ.

c) Trường hợp thanh niên xung phong không còn một trong các giấy tờ quy định tại điểm a và b nêu trên thì phải nộp bản khai có chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi tham gia thanh niên xung phong (bản chính). Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xác nhận bản khai đối với đối tượng là người địa phương đi thanh niên xung phong nhưng hiện đang đăng ký hộ khẩu thường trú ở địa phương khác.

2. Bản khai cá nhân (lập theo mẫu số 1C).

3. Giấy chứng nhận sức khoẻ của cơ sở y tế cấp huyện trở lên (bản chính).

- Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày đối tượng nộp đủ hồ sơ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thanh niên xung phong

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Uỷ ban nhân dân xã, Phòng Nội vụ, Sở Nội vụ, Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hưởng trợ cấp của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh .

- Lệ phí: không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu bản khai cá nhân đề nghị hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong (mẫu 1C), mẫu biên bản xác nhận và đề nghị giải quyết chế độ đối với thanh niên xung phong (mẫu số 02) ban hành kèm theo Thông tư Liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BVN-BTC ngày 16/4/2012 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Thanh niên xung phong tập trung tham gia kháng chiến trong thời gian từ ngày 15 tháng 7 năm 1950 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương mà không thuộc diện hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động, chế độ bệnh binh, chế độ thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

+ Thanh niên xung phong không thuộc các đối tượng sau:

- Đối tượng đã được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14/4/1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách đối với Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ.

- Đối tượng đã được tính thời gian tham gia thanh niên xung phong để hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước; Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương và Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ qui định về chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.

+ Thông tư Liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BVN-BTC ngày 16/4/2012 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ./.